

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 961/2017/TLST/HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị M, sinh năm 1988.

- Bị đơn: Ông Lương Trần Tú H, sinh năm 1980.

Cùng HKTT: Khu dân cư số 4, thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi;

Cùng tạm trú: 22/1 khu phố B, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2017.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị M và ông Lương Trần Tú H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị M và ông Lương Trần Tú H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Khi ly hôn, bà Trần Thị M trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lương Trần Tâm N, sinh ngày 24/01/2012 và cháu Lương Trần Tâm Đ, sinh ngày 21/6/2013. Ghi nhận sự tự nguyện của bà M về việc không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Trần Thị M tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0015851 ngày 28/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An; trả lại cho bà M 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- UBND xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi (GCN kết hôn số 01/2012, quyền số 01/2011 ngày 04/01/2012);
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS.

**Lê Hoàng Vương**